

DANH SÁCH VẬN ĐƠN GOM HÀNG (List of House bill of lading)							
STT (*) No	Số hồ sơ Document's No	Năm đăng ký hồ sơ Document's Year	Chức năng của chứng từ Document's function	Người gửi hàng* Shipper	Người nhận hàng* Consignee	Người được thông báo 1 Notify Party 1	Người được thông báo 2 Notify Party 2
1		2026	CN01	INFAC INDIA PVT. LTD.	3800373736#INFAC VINA CO LTD#LOT C2,MINH HUNG-KOREA INDUSTRIAL PARK MINH HUNG WARD DONG NAI CITY,Vietnam	THAI THUAN TRANSPORT SERVICES CO., LTD (TITAN TRANS) 280/1A Nguyen Tat Thanh Street, Ward 13, Dist. 4, HCMC	
	Mã hàng HS code if avail	Mô tả hàng hóa* Description of Goods	Tổng trọng lượng* Gross weight	Kích thước/thể tích * Demension/tonnage	Số hiệu cont Cont. number	Số Seal cont Seal number	
		TOTAL 02 PALLETS ONLY MOTOR VEHICLE PARTS FOR CAR SB NO: 3828690 DT: 03.06.2026 INV NO : INFAC/26-27/69 DT: 03.06.2026	1234.000	1.300	CAIU9224493	A4231825295	
Người được thông báo 2 Notify Party 2	Mã Cảng chuyển tải/quá cảnh Code of Port of transhipment/transit	Mã Cảng giao hàng/cảng đích Final destination	Mã Cảng xếp hàng Code of Port of Loading	Mã Cảng dỡ hàng Port of unloading/discharging	Địa điểm giao hàng* Place of Delivery	Loại hàng* Cargo Type/Terms of Shipment	Số vận đơn * Bill of lading number
		VNCLI	INMAA	VNCLI	CFS PHU HUU (02CIS04)	CFS/CFS	MCL72541
Số vận đơn * Bill of lading number	Ngày phát hành vận đơn* Date of house bill of lading	Số vận đơn gốc* Master bill of lading number	Ngày phát hành vận đơn gốc* Date of master bill of lading	Ngày khởi hành* Departure date			
MCL72541	12/06/2026		12/06/2026	12/06/2026			
Ngày khởi hành* Departure date	Tổng số kiện* Number of packages	Loại kiện* Kind of packages	Tổng trọng lượng* Total gross weight	Đơn vị tính trọng lượng* Total gross weight unit	Ghi chú Remark		
12/06/2026	2	PP	1234	KGM	INFAC INDIA 01/02 02/02		